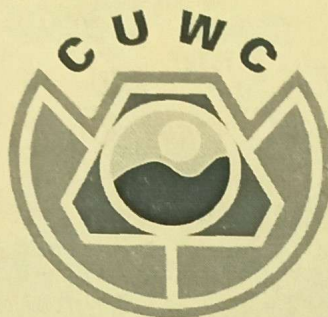


Lưu Học KTĐT
AQ

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
KHOA KỸ THUẬT ĐÔ THỊ



GIÁO TRÌNH
XỬ LÝ NƯỚC CẤP
(Lưu hành nội bộ)

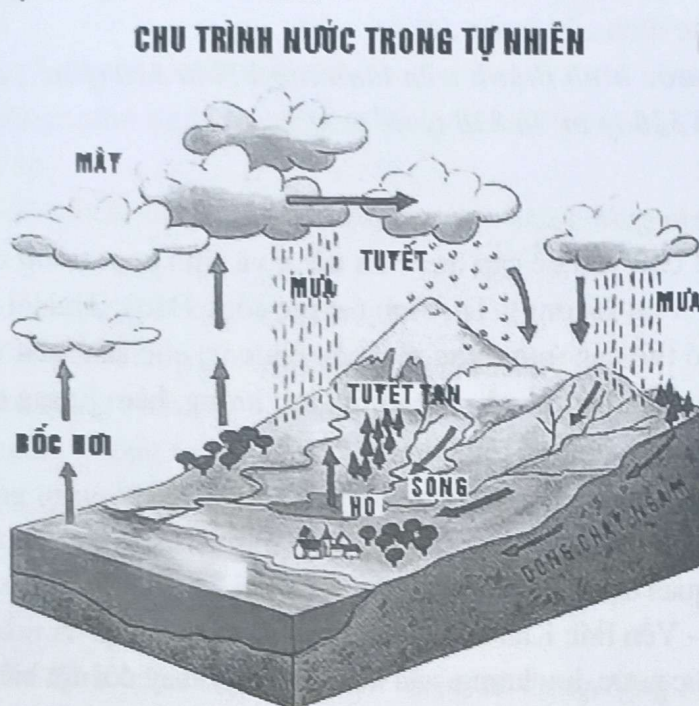
Hà Nội, 2019

CHƯƠNG I - KHÁI NIỆM CHUNG

1.1. Các loại nguồn nước

Trong kỹ thuật tạo nguồn nước sạch hiện nay chủ yếu là sử dụng tài nguyên nước được hình thành bởi con đường tự nhiên theo chu trình :

CHU TRÌNH NƯỚC TRONG TỰ NHIÊN



Hình 1. Chu trình nước trong tự nhiên

Ước tính phân bố nước toàn cầu:

Nguồn nước	Thể tích nước tính bằng km ³	Phần trăm của nước ngọt	Phần trăm của tổng lượng nước
Đại dương, biển, và vịnh	1.338.000.000	--	96,5
Đỉnh núi băng, sông băng, và vùng tuyết phủ vĩnh cửu	24.064.000	68,7	1,74
Nước ngầm	23.400.000	--	1,7
Ngọt	10.530.000	30,1	0,76
Mặn	12.870.000	--	0,94
Độ ẩm đất	16.500	0,05	0,001
Băng chìm và băng tồn tại vĩnh cửu	300.000	0,86	0,022
Các hồ	176.400	--	0,013
Ngọt	91.000	0,26	0,007
Mặn	85.400	--	0,006
Khí quyển	12.900	0,04	0,001
Nước đầm lầy	11.470	0,03	0,0008
Sông	2.120	0,006	0,0002
Nước sinh học	1.120	0,003	0,0001 ₃₁
Tổng số	1.386.000.000	-	100